ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

**TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

A red and white flag with a yellow and red design

Description automatically generated

**BÁO CÁO**

**Phát triển phần mềm theo chuẩn kĩ năng ITSS**

**Bài tập về nhà tuần 3**

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên: | **Hà Đình Nam** |
| MSSV: | **20215095** |
| Giảng viên hướng dẫn: | **TS. Trịnh Tuấn Đạt** |

***Hà Nội, 3/2024***

**Biểu đồ use case tổng quan**

**A diagram of a diagram

Description automatically generated**

**Đặc tả use case UC003 “Gửi yêu cầu đặt hàng cho bộ phận đặt hàng”**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã Use case** | UC003 | **Tên Use case** | Yêu cầu đặt hàng |
| **Tác nhân** | BP bán hàng | | |
| **Tiền điều kiện** | Không | | |
| **Luồng sự kiện chính**  **(Thành công)** | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | BPBH | Chọn chức năng gửi đơn hàng trong giỏ hàng. | | 2 | Hệ thống | Hiển thị thông tin đơn hàng | | 3 | BPBH | Chọn xác nhận gửi đơn hàng. | | 4 | Hệ thống | Gửi thông báo có chắc chắn không | | 5 | BPBH | Xác nhận 1 lần nữa | | 6 | Hệ thống | Thông báo đã gửi thành công | | | |
| **Luồng sự kiện thay thế** | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 6a. | Hệ thống | Báo lỗi “Không thể xử lí” nếu hệ thống bị lỗi. | | | |
| **Hậu điều kiện** | Không | | |

**2.3.2 Biểu đồ hoạt động**

**A diagram of a flowchart

Description automatically generated**